

Bản án số: 73/2018/HS-PT

Ngày: 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**

Các Thẩm phán:

Ông **Nguyễn Thành Đăng**

Ông **Lê Thành Tân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lưu Thị Nhơn** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Văn Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2018/HSPT ngày 14 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo Nguyễn Vũ Tr, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HSST ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Vũ Tr**, sinh năm 1982, giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp PhH, xã PhT, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn X và bà Thái Thị Đ; vợ: Huỳnh Thị Tuyết D; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 18/7/2000 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, đến nay bị cáo đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/6/2018, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Phan Văn V, sinh năm 1996. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp TTh, xã ThH, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phan Văn H, sinh năm 2001. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp TTh, xã ThH, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

2. Lê Trường T, sinh năm 1980. (vắng mặt)

3. Lý Thị Th G, sinh năm 1984. (vắng mặt)

Cùng cư trú: số 1xx, đường 3/2, phường HL, quận NK, tp CT.

4. Thái Thị Đ, sinh năm 1960. (vắng mặt)

Nơi cư trú: số 8x, đường BDL, NT GM, quận BT, Tp HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 03/4/2018, Nguyễn Vũ Tr đi xe honda khách đến nhà của anh Phan Văn V là bạn của Tr chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, anh V kêu em ruột là Phan Văn H điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Axelo biển số 6xF1-200.xx của anh V chở Tr về nhà. Khi đến khu 2, thị trấn TO, Tr và H vào quán nước của bà Phạm Thị B để uống nước, lúc này Tr hỏi mượn xe mô tô 6xF1-200.xx vào chợ để mua đồ và được H đồng ý. Sau khi mượn được xe, Tr chạy đi được một đoạn, thì nảy sinh ý định mang xe đi cầm lấy tiền tiêu xài, nên Tr điều khiển xe mô tô 6xF1-200.xx đi hướng tp CT, đến tiệm cầm đồ HP 3, địa chỉ 1xx/10 đường NVC nối dài, phường AK, quận NK, tp CT do anh Lê Trường T và chị Lý Thị Th G làm chủ. Tr cầm xe được số tiền 10.000.000đ tiêu xài cá nhân hết, sau đó Tr bỏ trốn khỏi địa phương.

Bản kết luận định giá tài sản số: 23/KLHD-ĐGTS ngày 15/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TO kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Axelo màu xanh – trắng, biển kiểm soát 6xF1-200.xx vào ngày 03/4/2018 có giá trị là 19.453.000đ.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phan Văn V đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 6xF1-200.xx, nên không yêu cầu bồi thường gì đối với Tr.

Anh Lê Trường T và chị Lý Thị Th G yêu cầu Tr trả lại số tiền 10.000.000đ đã nhận cầm xe cho Tr. Tr đồng ý và đã tác động gia đình nộp số tiền 1.000.000đ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TO để trả lại cho vợ chồng anh T, chị G.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TO đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Căn cứ Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ Tr phạm tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 05/6/2018).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/10/2018 bị cáo Nguyễn Vũ Tr kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Vũ Tr giữ nguyên yêu cầu theo đơn kháng cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ Tr đã thừa nhận án sơ thẩm đã xét xử đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Vũ Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng,...và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; các chứng cứ, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án bị cáo xác định không khiêu nại; lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện không bị ép cung hay dùng nhục hình; Qua đó đã thể hiện: Ngày 03/4/2018 bị cáo Nguyễn Vũ Tr lợi dụng sự tin tưởng của anh Phan Văn H là em ruột của anh Phan Văn V, sau khi mượn được xe mô tô hiệu Suzuki Axelo biển số 6xF1-200.xx của anh V, Tr chạy đi được một đoạn, thì nảy sinh ý định mang xe đi cầm lấy tiền tiêu xài, nên bị cáo điều khiển xe mô tô 6xF1-200.xx đi hướng tpCT, đến tiệm cầm đồ HP 3, địa chỉ 1xxA/10 đường NVC nội dài, phường AK, quận NK, tpCT do anh Lê Trường T và chị Lý Thị Th G làm chủ. Tr cầm xe được số tiền 10.000.000đ tiêu xài cá nhân hết. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Vũ Tr về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Nguyễn Vũ Tr có đơn kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ Tr:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bị cáo học vấn thấp, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khắc phục bồi thường một phần cho người có quyền, nghĩa vụ liên quan... và tuyên phạt bị cáo mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

[4] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ Tr.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TO.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ Tr: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/6/2018.

3. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao:01;
- Chánh án Tòa án tỉnh Vĩnh Long:01;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long:02;
- Tòa án nhân dân huyện TO:01;
- Viện kiểm sát huyện TO:01;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện TO:01;
- Bị cáo:01; bị hại:01;liên quan:01;
- Lưu hồ sơ;

Triệu Quốc Hiếu